

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ/F.I.T

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Căn cứ:

- Căn cứ Luật DN số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 19/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;
- Biên bản họp số 01/2018/BB-ĐHĐCĐ/F.I.T ngày 27/04/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát.

Điều 4. Thông qua BCTC năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO với những nội dung cơ bản như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	4,899
2	Nợ phải trả	902
3	Vốn chủ sở hữu	3,998
4	Tổng doanh thu	1,625
5	Lợi nhuận trước thuế	164
6	Lợi nhuận sau thuế	113
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	106

Năm 2017, Công ty không chia cổ tức mà thực hiện tái đầu tư toàn bộ phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Điều 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018.

Đại hội cổ đông phê chuẩn Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018 với nội dung như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO và giao cho Tổng Giám đốc công ty ký hợp đồng kiểm toán. Trong trường hợp Công ty không chọn được đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Điều 6. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Giá trị
1	Doanh thu thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	2,037
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169
3	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	127
4	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty mẹ	Tỷ đồng	102
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	8.28%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	6.23%
7	Cổ tức dự kiến	%	

Trong năm 2018, F.I.T dự kiến không chia cổ tức do đang trong giai đoạn đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh.

Điều 7. Thông qua Tờ trình thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2018 với nội dung chính như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Giá trị
1	Doanh thu thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	2,037
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169
3	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	127
4	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty mẹ	Tỷ đồng	102
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	8.28%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	6.23%

7	Cổ tức dự kiến	%	
---	----------------	---	--

Trong năm 2018, F.I.T dự kiến không chia cổ tức do đang trong giai đoạn đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh

Điều 8. Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thù lao của HĐQT, BKS như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao phê duyệt (VND/người/năm)	Tổng thù lao phê duyệt năm 2017	Tổng thù lao đã chi trả thực tế năm 2017
A	Thù lao Hội đồng Quản trị				
1	Chủ tịch HĐQT	1	60.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	48.000.000	288.000.000	208.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát				
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	36.000.000	36.000.000	36.000.000
2	Thành viên BKS	2	18.000.000	36.000.000	36.000.000
C	Tổng cộng			420.000.000	340.000.000

Ghi chú:

2. Phương án thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao phê duyệt (VND/người/tháng)	Tổng thù lao/ năm đã phê duyệt
A	Thù lao Hội đồng Quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	4.000.000	24.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát			
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	3.000.000	3.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	3.000.000
C	Tổng cộng			35.000.000

Điều 9. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu với những bên có liên quan. Chi tiết các bên có liên quan như sau:

STT	BÊN CÓ LIÊN QUAN	MỐI LIÊN QUAN VỚI F.I.T
1	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ	Công ty con
2	Công ty CP Dược phẩm Cửu Long	Công ty con
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam	Công ty con
4	Công ty CP Đầu tư Bất động sản F.I.T	Công ty con
5	Công ty CP Nước khoáng Khánh Hòa – FIT Beverage	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
6	Công ty CP FIT Cosmetics	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
7	Công ty CP Đầu tư Dững Tâm	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
8	Công ty CP Chế biến thực phẩm xuất nhập khẩu Miền Tây	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
9	Công ty CP Giống cây trồng Nông Tín	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
10	Công ty CP FIT Consumer	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T

Điều 10. Tờ trình Ủy quyền HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty.

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc Ủy quyền cho phép HĐQT quyết định các khoản các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

Điều 11. Tờ trình Gia hạn phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thống nhất gia hạn phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phần phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 30.000.000.000 đồng.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Xây dựng và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP; quyết định tiêu chuẩn, danh sách cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phiếu ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cũng như các điều kiện ràng buộc, các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu;
 - Quyết định phương án xử lý số cổ phiếu ESOP còn lại trong trường hợp đối tượng được mua không mua hết;
 - Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền điều chỉnh số lượng cổ phần ESOP phát hành, giá phát hành, thời gian thực hiện, điều kiện hạn chế chuyển nhượng trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật.
 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước; thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần ESOP được phát hành.
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
 - Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ESOP.

Điều 12. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Sang	181.383.807	102.62
2	Kiều Hữu Dũng	177.626.217	100.49

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
3	Phan Minh Sáng	177.622.657	100.49
4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	177.608.657	100.48
5	Hứa Xuân Sinh	177.607.657	100.48
6	Đỗ Văn Khá	177.592.657	100.47
7	Bùi Tuấn	167.592.657	94.82

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Ninh Việt Tiến	177.610.157	100.48
2	Nguyễn Thị Thanh Thúy	177.609.157	100.48
3	Lưu Đức Quang	174.942.247	98.97

Điều 13. Triển khai thực hiện

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, toàn thể Cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của F.I.T qua website;
- UBCKNN;
- HSX.
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu HC;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Minh Nguyệt